TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 181/2018/HS-ST
Ngày: 16-05-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Võ Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 05 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân TPTN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 165/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2018 đối với các bị cáo:

1) Đặng Anh T, - Sinh ngày 17/4/1984 tại TPTN.

Nơi Đăng ký HKTT: Tổ 13, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; Con ông: Đặng Văn S, sinh năm 1962 và bà: Đỗ Thị T1, sinh năm 1963; Vợ: Hà Thu H, sinh năm 1994 (đã ly hôn năm 2016); Có 01 con, sinh năm 2013; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: không.

Tiền án: 01

Tại bản án số 98/2005/HSST ngày 28/10/2005 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 18 tháng tù giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2006; chưa thi hành xong tiền án phí dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường thiệt hại.

Nhân thân: 03

-Tại bản án số 71/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân TPTN xử phạt 9 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2015, đã thi hành xong án phí ngày 17/6/2015.

-Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 05/11/2012 Công an thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TNxử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã thi hành xong hình phạt tiền ngày 16/7/2012.

-Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9122 ngày 26/04/2016 Công an phường Tân Long, TPTN xử phạt 750.000 đồng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy",bị cáo đã thi hành xong hình phạt tiền ngày 27/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN– Có mặt tại phiên tòa.

2) Nguyễn Anh T2, sinh ngày 21/7/1990 tại huyện ĐH, tỉnh TN.

Nơi Đăng ký HKTT: Xóm TT 1, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; Con ông: Nguyễn Văn H4 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971; Vợ: Mạc Thị H3, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2010; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: 01-Tại bản án số 71/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân TPTN xử phạt 08 tháng tù giam, về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong án phí ngày 07/10/2015; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN– Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Phạm Ngọc H5, sinh năm 1993 (có đơn xin xử vắng mặt)

HKTT: xóm Nam Sơn, xã Linh Sơn, TP TN, tỉnh TN

***Người chứng kiến:**Anh Đặng Văn V, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, phường Chùa Hang, TP TN, tỉnh TN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/02/2018 Đặng Anh T điện thoại rủ Nguyễn Anh T1 đi trộm cắp tài sản là xe mô tô mang bán lấy tiền chia nhau sử dụng, Nguyễn Anh T1 nói với Đặng Anh T: "Ở Tòa án huyện ĐH, tỉnh TN lần trước em vào lấy trích lục ly hôn thấy có nhiều xe mô tô không có ai trông coi". Đặng Anh T bảo "Ừ, thế vào" (tức là Đặng Anh T đồng ý với Nguyễn Anh T1 vào Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN để lấy trộm xe mô tô). Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Anh T1 điều khiển xe mô tô HONDA WAVE, màu sơn đỏ - xám, BKS 20M7 – 5896 (là xe của bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971, HKTT: Xóm TT 1, phường ĐB, TPTN, là mẹ đẻ của Nguyễn Anh T1) đến nhà đón Đặng Anh T để cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Đặng Anh T chuẩn bị 01 vam phá khóa hình chữ L để trong túi áo khoác mặc trên người. Sau đó Nguyễn Anh T1 điều khiển xe mô tô chở Đặng Anh T đi đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN. Khi đến nơi cả 02 đi vào trong trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN, Đặng Anh T đứng ở sân còn Nguyễn Anh T1 đi lên tầng 02 để lấy trích lục ly hôn nhưng chưa lấy được, lúc này

Đặng Anh T vẫy Nguyễn Anh T1 (ý nói là Đặng Anh T đã tìm được xe để trộm cắp), Nguyễn Anh T1 đi xuống chỗ Đặng Anh T chờ, Đặng Anh T nói với Nguyễn Anh T1: "Đi ra cổng trước đi" nếu bị phát hiện Nguyễn Anh T1 sẽ chở Đặng Anh T để tẩu thoát, còn Đặng Anh T ở lại để trộm cắp xe mô tô như Đặng Anh T và Nguyễn Anh T1 đã nói với nhau từ trước, Đặng Anh T đứng ở sân Tòa án một lúc, quan sát thấy không có ai và phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu HONDA WAVE Anpha, màu nâu, biển kiểm soát 20B1-354.07 dựng ở nhà xe (Sau xác định chiếc xe mô tô là của anh Phạm Ngọc H5, sinh năm 1993, HKTT: xóm NS, xã LS, TP TN, là cán bộ Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN). Đặng Anh T tiến lại gần dùng tay phải lấy chiếc vam phá khóa (có sẵn từ trước) đưa chiếc vam vào ổ khóa điện, bật công tắc khóa, lùi xe quay đầu ra phía cổng ngồi lên xe nổ máy đi ra đến cổng Tòa án huyện ĐH, tỉnh TN thì bị anh Phạm Ngọc H5 cùng anh Đặng Văn V (sinh năm 1962, HKTT: Tổ 2, phường CH, TPTN là bảo vệ Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh TN) cùng với tổ công tác của Công an phường CH, TPTN phát hiện bắt giữ được Đặng Anh T cùng vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Anh T, còn Nguyễn Anh T1 đã phóng xe mô tô đi về phía đường tròn CH, TPTN tẩu thoát. Đến ngày 3/2/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TPTN đã triệu tập Nguyễn Anh T1 đến làm việc, tại Cơ quan điều tra Nguyễn Anh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số 33/HĐĐGTS ngày 03/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TPTN, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu nâu, biển kiểm soát 20B1-354.07 đã qua sử dụng giá trị là: 10.000.000 đồng. (BL 40).

Bản cáo trạng số 177/CT-VKSTPTN ngày 10 tháng 04 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TPTN, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Đặng Anh T, Nguyễn Anh T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, các bị cáo xác định do nợ nần không có tiền nên đã cùng nhau đi trộm cắp tài sản lấy tiền chia nhau cùng sử dụng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPTN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Anh T từ 15-18 tháng tù; bị cáo Nguyễn Anh T1 từ 12-15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng**:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TPTN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TPTN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Phạm Ngọc H5 tại phiên tòa lần thứ nhất, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với bị hại đồng thời anh Phạm Ngọc H5 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại Phạm Ngọc H5.

[**2**]Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như Đơn trình báo; Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; Lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với Kết luận định giá tài sản. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do ham chơi lười lao động Đặng Anh T rủ Nguyễn Anh T1 đi trộm cắp tài sản, trước khi đi Đặng Anh T chuẩn bị 01 vam phá khóa hình chữ L, hồi 14 giờ 30 ngày 02/02/2018 Nguyễn Anh T1 đã điều khiển xe mô tô đón Đặng Anh T đến trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH địa chỉ tổ 2, phường CH, TPTN. Đến nơi Đặng Anh T quan sát, còn Nguyễn Anh T1 sau khi vào trụ sở thì điều khiển xe mô tô ra cổng trụ sở Tòa án chờ, Đặng Anh T lợi dụng trong nhà để xe không có người trông coi đã dùng vam phá khóa xe máy BKS 20B1-354.07 của anh Phạm Ngọc H5 sau đó điều khiển xe mô tô đến cổng trụ sở Tòa án thì bị anh H5 và anh V phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận số 33/HĐĐGTS ngày 03/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TPTN, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu nâu, biển kiểm soát 20B1-354.07 đã qua sử dụng giá trị là: 10.000.000 đồng.

Với hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản với trị giá là 10.000.000đ của anh H, hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 .

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác mà có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)…c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo xâm phạm tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trị an địa phương và xã hội vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo thấy trong vụ án giữa bị cáo Đặng Anh T và Nguyễn Anh T1 có vai trò đồng phạm giản đơn, 2 bị cáo tham gia vụ án với vai trò cùng thực hiện tội phạm, bị cáo Đặng Anh T là người rủ rê, chuẩn bị vam phá khóa và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp; bị cáo Nguyễn Anh T1 giữ vai trò chuẩn bị phương tiện để đi trộm cắp tài sản đồng thời đứng để cảnh giới cho Đặng Anh T trộm cắp tài sản do đó khi lượng hình áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Anh T1 năm 2015 bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã thi hành xong, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Đặng Anh T tại bản án số 98/2005/HSST ngày 28/10/2005 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Cưỡng đoạt tài sản còn buộc chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm, qua kết quả xác minh tại các Chi cục thi hành án dân sự (Quận Tây Hồ, Hà Nội; huyện Đồng Hỷ và huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên) đến nay bị cáo chưa thi hành xong phần án phí và phần bồi thường dân sự, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận chưa thi hành tiền án phí cũng như phần bồi thường dân sự do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bản án số 71/2015/HSST ngày 17/03/2015 đến nay bị cáo đã thi hành xong bản án, tại bản án không xác định bị cáo tái phạm do đó áp dụng nguyên tắc theo hướng có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét là nhân thân của bị cáo. Xét nhân thân các bị cáo đều là đối tượng nghiện, đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo Đặng Anh T nhiều lần bị xử lý về hành vi chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên các bị cáo không lấy đó là bài học rèn luyện, tu dưỡng mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội hơn nữa trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giữa ban

ngày tại trụ sở Tòa án do đó khi lượng hình cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"* do đó các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp xét thấy các bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Wave α, màu nâu, biển kiểm soát 20B1-354.07, cơ quan điều tra đã trả cho bị hại quản lý sử dụng, bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc vam phá khóa bị cáo Đặng Anh T sử dụng để phá khóa cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20M7-5896 bị cáo Nguyễn Anh T, bị cáo Nguyễn Anh T1 đã sử dụng xe mô tô trên chở Đặng Anh T đi trộm cắp tài sản tuy nhiên bà Nguyễn Thị H2 là mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật

[7] Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Anh T, Nguyễn Anh T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Đặng Anh T).

Xử phạt: Đặng Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018. Nguyễn Anh T1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Anh T, Nguyễn Anh T1 mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa hình chữ L, bằng kim loại.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh TN theo biên bản giao nhận số 216 lập ngày 05/04/2018).

[5] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các Bị cáo Đặng Anh T, Nguyễn Anh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Đặng Anh T, Nguyễn Anh T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại Phạm Ngọc H5 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS,VP.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền

1) Đặng Anh T, - Sinh ngày 17/4/1984 tại Thái Nguyên.

Nơi Đăng ký HKTT: Tổ 13, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; Con ông: Đặng Văn Sử, sinh năm 1962 và bà: Đỗ Thị Tình, sinh năm 1963; Vợ: Hà Thu Hiền, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2013; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 98/2005/HSST ngày 28/10/2005 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù giam về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù giam về tội: "Cưỡng đoạt tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 18 tháng tù giam. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2006; chưa thi hành xong tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm.

13/11/2014 xác minh THA dân sự Quận Tây Hồ: Ra QĐ thi hành án số 12/HS ngày12/1/2006 buộc Tuấn chịu 50.000đ án phí hình sự, 250.000đ án phí dân sự sơ thẩm; Ra Quyết định ủy thác thi hành án số 22/QĐ-THA ngày 09/12/2008 cho chi cục thi hành án dân sự Đồng Hỷ

18/11/2014 xác minh Thi hành án dân sự Đồng Hỷ: ngày 27/4/2009 Thi hành án dân sự Đồng Hỷ ủy thác thi hành án số 38 ngày 27/4/2009 cho thi hành án Võ Nhai tiếp tục thi hành khoản tiền án phí trên.

24/11/2014 xác minh Thi hành án Võ Nhai: ngày 4/6/2010 có quyết định ủy thác số 13 ngày 04/06/2010 ủy thác chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ tiếp tục thi hành khoản tiền án phí 300.000đ

26/11/2014 xác minh Thi hành án dân sự Đồng Hỷ: Sau khi thụ lý và xác minh cơ quan thi hành án dân sự Đồng Hỷ ủy thác hồ sơ Đặng Anh T cho thi hành án Võ Nhai theo quyết định ủy thác số 38 ngày 27/4/2003, từ đó đến nay không nhận được hồ sơ thi hành án này.

27/3/2018 THA Tây Hồ: theo bản án 98 bồi thường Lưu Mạnh Hùng số tiền 5.000.000đ. Do người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu bồi thường nên chưa ra quyết định thi nhà khoản tiền này.

-Tại bản án số 71/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân TPTN xử phạt 9 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành bản án ngày 29/6/2015, đã thi hành án phí 17/6/2015.

-Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 05/11/2012 Công an thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TNxử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi: "Trộm cắp tài sản", đã thi hành xong hình phạt tiền ngày 16/7/2012.

-Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0009122 ngày 26/04/2016 Công an phường Tân Long, TPTN xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng, về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã thi hành xong hình phạt tiền ngày 27/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN– Có mặt tại phiên tòa.

2) Nguyễn Anh T, - Sinh ngày 21/7/1990 tại Thái Nguyên.

Nơi Đăng ký HKTT: Xóm Tân Thành 1, phường Đồng Bẩm, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; Con ông: Nguyễn Văn Huấn (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1971; Vợ:

Mạc Thị Hương, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2010; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 71/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân TPTN xử phạt 8 tháng tù giam, về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phí ngày 07/10/2015; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2018 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN– Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh Phạm Ngọc Hùng, sinh năm 1993 (có mặt)

HKTT: xóm Nam Sơn, xã Linh Sơn, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

***Người chứng kiến:**Anh Đặng Văn Vinh, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, phường Chùa Hang, TP TN, tỉnh TN